TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG** **TỈNH SÓC TRĂNG** Số: 103/2018/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Sóc Trăng, ngày 04 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 100/2018/TLST-VHNGĐ ngày 13/8/2018, giữa người yêu cầu bà Lâm Thị Bích T, địa chỉ: Ấp A, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng và ông Nguyễn Thanh T1, địa chỉ: đường T, khóm T, phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lâm Thị Bích T và ông Nguyễn Thanh T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về quan hệ hôn nhân: Bà Lâm Thị Bích T và ông Nguyễn Thanh T1 thuận tình ly hôn.

2.2.Về con chung: Sau khi ly hôn bà Lâm Thị Bích T là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Bá L, sinh ngày 21/3/2017; Ông Nguyễn Thanh T1 không cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Thanh T1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu Nguyễn Bá L, không ai được ngăn cản.

2.3.Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2.4.Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2.5.Về lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Lâm Thị Bích T và ông Nguyễn Thanh T mỗi người đồng ý chịu 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền

tạm ứng lệ phí mà bà Lâm Thị Bích T, ông Nguyễn Thanh T1 đã nộp theo các biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0002031 và 0002032 cùng ngày 08/8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TPST;
- Chi cục THADS TP.Sóc Trăng;
- UBND phường B, TPST.
- Lưu HS.

Lê Trúc Phương